

Số: 1.73./QĐ-KTKTCT

Thanh Hoá, ngày 25 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp trình độ trung cấp

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Quyết định số 373/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 5639/QĐ-BGDĐT, ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Công Thương;

Căn cứ Quyết định 516/QĐ-BCT ngày 16 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 197/QĐ-KTKTCT ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Công Thương ban hành Quy chế đào tạo, kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Theo đề nghị của Hội đồng xét tốt nghiệp trung cấp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và cấp bằng tốt nghiệp trung cấp cho 122 học sinh khóa học 2022 - 2024, gồm các ngành, nghề:

- Kỹ thuật chế biến món ăn: 62 học sinh
- Kế toán doanh nghiệp: 39 học sinh
- Hướng dẫn du lịch: 21 học sinh

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Học sinh có tên ghi tại Điều 1 được hưởng mọi quyền lợi theo quy định hiện hành.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng khoa, các đơn vị có liên quan và học sinh có tên ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như: Điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.



Bùi Ngọc Quyết



DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG CẤP
(Kèm theo Quyết định số: **473**/QĐ-KTKTCT ngày **25**... tháng 4 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Công Thương)

1. Ngành, nghề: Kỹ thuật chế biến món ăn (Khóa học 2022 - 2024, lớp liên kết đào tạo tại Trung tâm GDNN-GDTX huyện Hà Trung)

STT	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Lớp	Kết quả thi		Điểm TB	Điểm TN	Xếp loại TN
							LTCM	TH			
1	Lê Thị Hoàng	Anh	Nữ	6/9/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8D	6.0	6.5	6.5	6.4	TB
2	Nguyễn Thị Lan	Anh	Nữ	6/2/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8E	7.5	8.0	6.9	7.4	Khá
3	Phạm Hải	Anh	Nam	24/11/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8D	6.0	6.0	6.2	6.1	TB
4	Lương Thị Ngọc	Ánh	Nữ	18/06/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8E	7.5	6.5	6.7	6.8	TB
5	Trần Thị	Ánh	Nữ	9/2/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8D	6.5	6.5	7.1	6.8	TB
6	Nguyễn Lê Kim	Chi	Nữ	3/11/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8E	7.0	6.5	6.9	6.8	TB
7	Ngô Thị	Đào	Nữ	7/4/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8D	7.5	7.0	7.3	7.2	Khá
8	Vũ Văn	Dũng	Nam	29/08/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8E	7.0	6.0	6.5	6.4	TB
9	Đặng Tùng	Dương	Nam	30/10/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8E	6.0	6.0	6.1	6.1	TB
10	Nguyễn Hải	Dương	Nam	21/11/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8D	6.0	6.0	6.3	6.2	TB
11	Nguyễn Thị	Hằng	Nữ	16/11/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8E	7.5	6.5	7.2	7.0	Khá
12	Nguyễn Thảo	Hiền	Nữ	20/8/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8E	6.0	6.0	6.7	6.4	TB
13	Vũ Minh	Hiếu	Nam	1/4/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8D	6.0	6.0	6.0	6.0	TB
14	Mai Huy	Hoàng	Nam	24/07/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8D	6.0	6.0	6.1	6.1	TB
15	Nguyễn Thị Thu	Hồng	Nữ	23/09/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8E	7.0	6.0	6.9	6.6	TB
16	Vũ Nguyễn	Hùng	Nam	04/6/2006	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8D	6.0	6.0	6.4	6.2	TB
17	Lê Nhật	Huy	Nam	2/10/2007	Nga Sơn - Thanh Hóa	KTCBMA K8E	6.5	8.0	7.0	7.3	Khá
18	Trương Khánh	Huyền	Nữ	22/02/2007	Bá Thước - Thanh Hóa	KTCBMA K8D	7.0	7.0	6.9	7.0	Khá

STT	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Lớp	Kết quả thi		Điểm TB	Điểm TN	Xếp loại TN
							LTCM	tốt nghiệp			
19	Đặng Văn	Khoa	Nam	28/01/2006	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8D	6.0	6.0	6.3	6.2	TB
20	Bùi Thị	Kiều	Nữ	1/10/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8E	7.0	8.0	7.4	7.5	Khá
21	Trịnh Thị	Lan	Nữ	17/08/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8D	7.0	7.0	7.0	7.0	Khá
22	Nguyễn Thị Diệu	Linh	Nữ	24/11/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8E	7.0	8.0	7.0	7.3	Khá
23	Trịnh Hoài	Linh	Nữ	15/6/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8D	7.0	7.0	6.9	7.0	Khá
24	Nguyễn Văn Thành	Lộc	Nam	16/09/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8E	6.0	6.0	6.4	6.2	TB
25	Trịnh Xuân	Lộc	Nam	9/6/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8D	6.0	6.0	6.8	6.4	TB
26	Bùi Thị	Mai	Nữ	26/03/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8E	6.0	6.5	7.1	6.7	TB
27	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	Nữ	30/03/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8E	6.0	6.5	6.9	6.6	TB
28	Nguyễn Ngọc Khôi	Nguyễn	Nam	19/12/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8D	5.0	6.0	6.1	5.9	TB
29	Trịnh Lê Thảo	Nhi	Nữ	8/9/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8E	7.0	6.5	7.1	6.9	TB
30	Bùi Thị Kim	Nhung	Nữ	28/10/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8D	7.0	6.5	7.0	6.8	TB
31	Hoàng Văn	Ninh	Nam	16/12/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8D	6.0	6.5	6.5	6.4	TB
32	Vũ Chung	Thanh	Nam	25/05/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8D	6.5	6.5	5.9	6.2	TB
33	Lê Thị Diệu	Thảo	Nữ	4/5/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8E	7.5	8.0	6.9	7.4	Khá
34	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	4/3/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8D	6.0	8.0	7.0	7.2	Khá
35	Hoàng Minh	Thiện	Nam	5/12/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8D	6.5	7.5	6.5	6.8	TB
36	Trương Thị Anh	Thư	Nữ	25/3/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8D	7.0	7.0	7.1	7.1	Khá
37	Phan Thị Thùy	Trang	Nữ	19/12/2007	TP Vinh - Nghệ An	KTCBMA K8E	6.5	8.0	6.9	7.2	Khá
38	Lê Thị Kiều	Trinh	Nữ	21/4/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8D	7.0	7.0	6.7	6.9	TB
39	Hoàng Hữu	Tú	Nam	13/03/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8E	6.5	7.0	6.5	6.7	TB
40	Mai Thanh	Tùng	Nam	19/03/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8E	5.0	6.5	6.0	6.0	TB
41	Đào Thị Khánh	Vân	Nữ	23/4/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8E	6.5	6.5	6.6	6.6	TB
42	Lê Thị Thảo	Vy	Nữ	6/11/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8D	7.0	6.5	6.9	6.8	TB
43	Phạm Thị Hải	Yến	Nữ	15/01/2007	Hà Trung - Thanh Hóa	KTCBMA K8E	7.0	6.5	7.1	6.9	TB

2. Ngành, nghề: Kỹ thuật chế biến món ăn (Khóa học 2022 - 2024, lớp liên kết đào tạo tại Trung tâm GDNN-GDTX huyện Triệu Sơn)

STT	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Lớp	Kết quả thi		Điểm TB	Điểm TN	Xếp loại TN
							LTCM	THN			
1	Lê Bá Bảo	Anh	Nam	21/07/2007	Triệu sơn - Thanh Hóa	KTCBMA K8C	5.5	7.0	6.3	6.4	TB
2	Lê Xuân Tiến	Anh	Nam	08/11/2007	Triệu sơn - Thanh Hóa	KTCBMA K8C	5.5	8.0	6.5	6.8	TB
3	Nguyễn Thị	Bình	Nữ	06/4/2006	Triệu sơn - Thanh Hóa	KTCBMA K8C	6.0	6.5	6.4	6.4	TB
4	Nguyễn Hồng	Đăng	Nam	16/01/2006	Triệu Sơn - Thanh Hóa	KTCBMA K8B	6.5	9.0	7.1	7.6	Khá
5	Quách Lê	Dinh	Nữ	24/03/2007	Như Thanh - Thanh Hóa	KTCBMA K8B	7.0	6.5	7.0	6.8	TB
6	Nguyễn Đức	Duy	Nam	05/11/2007	Triệu sơn - Thanh Hóa	KTCBMA K8C	6.0	6.5	6.5	6.4	TB
7	Lê Khả	Hải	Nam	17/09/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	KTCBMA K8B	5.5	6.5	6.4	6.3	TB
8	Lê Vũ Thúy	Nga	Nữ	22/04/2007	Thịêu Hóa- Thanh Hóa	KTCBMA K8C	7.0	8.0	7.2	7.4	Khá
9	Phan Thị Yến	Nhi	Nữ	06/7/2007	Triệu sơn - Thanh Hóa	KTCBMA K8C	6.0	6.5	6.4	6.4	TB
10	Nguyễn Thị	Oanh	Nữ	16/10/2006	Triệu sơn - Thanh Hóa	KTCBMA K8C	6.0	8.0	7.2	7.3	Khá
11	Đào Quốc	Phong	Nam	30/05/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	KTCBMA K8B	5.5	6.5	6.4	6.3	TB
12	Lê Văn Duy	Phuong	Nam	30/08/2007	Triệu sơn - Thanh Hóa	KTCBMA K8C	5.0	7.5	6.5	6.6	TB
13	Hà Hoàng	Quân	Nam	30/10/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	KTCBMA K8B	5.5	6.5	6.4	6.3	TB
14	Lê Hoàng	Son	Nam	29/07/2007	Triệu sơn - Thanh Hóa	KTCBMA K8C	6.5	7.0	6.3	6.6	TB
15	Nguyễn Lê Thanh	Thảo	Nữ	14/08/2007	Nam Đàn - Nghệ an	KTCBMA K8C	6.0	7.0	6.6	6.6	TB
16	Nguyễn Thị	Thảo	Nữ	15/04/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	KTCBMA K8B	5.5	6.5	6.4	6.3	TB
17	Lê Thị	Trang	Nữ	26/08/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	KTCBMA K8B	7.0	8.0	7.1	7.4	Khá
18	Nguyễn Xuân	Vệ	Nam	22/12/2007	Triệu sơn - Thanh Hóa	KTCBMA K8C	6.5	7.5	6.4	6.8	TB
19	Đào Nguyễn	Việt	Nam	17/03/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	KTCBMA K8B	6.5	6.5	6.7	6.6	TB

3. Ngành, nghề: Kế toán doanh nghiệp (Khóa học 2022 - 2024, lớp liên kết đào tạo tại Trung tâm GDNN-GDTX huyện Triệu Sơn)

STT	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Lớp	Kết quả thi tốt nghiệp		Điểm TB	Điểm TN	Xếp loại TN
							LTCM	TH			
1	Lê Nguyễn Mai	Anh	Nữ	27/05/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KTT5	7.0	7.0	6.3	6.7	TB
2	Nguyễn Quốc	Anh	Nam	06/7/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KTT4	6.0	5.5	6.0	5.8	TB
3	Dương Thị Hải	Ánh	Nữ	13/03/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KTT5	7.0	7.0	6.9	7.0	Khá
4	Lê Thị Ngọc	Bích	Nữ	11/3/2007	TP. Thanh Hóa - Thanh Hóa	39KTT4	6.5	6.5	6.8	6.7	TB
5	Nguyễn Lê Bảo	Châu	Nữ	19/11/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KTT5	7.0	6.0	6.8	6.6	TB
6	Nguyễn Kim	Chi	Nữ	21/11/2007	Thọ Xuân - Thanh Hóa	39KTT4	7.0	6.0	6.4	6.4	TB
7	Bùi Xuân	Đức	Nam	20/12/2007	Yên Thủy - Hòa Bình	39KTT4	6.5	6.0	6.7	6.4	TB
8	Cao Thị	Dung	Nữ	18/11/2007	Thịệu Hóa - Thanh Hóa	39KTT5	7.0	6.0	6.9	6.6	TB
9	Lê Hải	Dương	Nữ	28/01/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KTT5	6.0	6.5	6.5	6.4	TB
10	Trịnh Thị Ngọc	Duyên	Nữ	30/09/2007	Thịệu Hóa - Thanh Hóa	39KTT4	7.0	7.0	6.6	6.8	TB
11	Bùi Thúy	Hà	Nữ	19/05/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KTT5	7.0	7.0	6.7	6.9	TB
12	Nguyễn Thị	Huệ	Nữ	12/12/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KTT4	7.5	7.5	6.6	7.1	Khá
13	Lê Đình	Khánh	Nam	03/6/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KTT5	7.5	8.0	6.5	7.2	Khá
14	Nguyễn Tấn	Kiệt	Nam	17/07/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KTT4	6.5	6.0	6.1	6.1	TB
15	Đình Văn	Lâm	Nam	01/11/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KTT4	6.0	6.0	6.0	6.0	TB
16	Lê Thị Ngọc	Lan	Nữ	11/10/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KTT4	6.5	6.0	6.4	6.3	TB
17	Lê Thị	Lành	Nữ	26/10/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KTT5	6.0	6.0	6.5	6.3	TB
18	Trần Thị Nhật	Lệ	Nữ	23/07/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KTT5	6.5	6.0	6.9	6.5	TB
19	Hà Thị	Linh	Nữ	25/10/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KTT4	6.0	6.5	6.3	6.3	TB
20	Trần Thị Thu	Loan	Nữ	14/04/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KTT5	6.5	5.0	6.2	5.9	TB
21	Ninh Quốc	Lộc	Nam	02/7/2007	TP. Thanh Hóa - Thanh Hóa	39KTT4	6.0	5.5	6.1	5.9	TB
22	Lê Thị Khánh	Ly	Nữ	07/8/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KTT5	7.5	6.0	6.8	6.7	TB
23	Tổng Văn	Minh	Nam	30/12/2007	Thịệu hóa - Thanh Hóa	39KTT4	6.0	6.0	6.1	6.1	TB
24	Nguyễn Thảo	Mỹ	Nữ	27/4/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KTT5	7.0	6.0	6.4	6.4	TB

STT	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Lớp	Kết quả thi tốt nghiệp		Điểm TB	Điểm TN	Xếp loại TN
							LTCM	TH			
25	Nguyễn Lê	Na	Nữ	01/11/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KT4	7.0	6.0	6.5	6.4	TB
26	Nguyễn Tài	Nam	Nam	12/6/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KT5	7.0	6.5	6.5	6.6	TB
27	Hoàng Thị	Nga	Nữ	11/12/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KT4	6.5	6.0	6.5	6.3	TB
28	Lê Thị Hằng	Nga	Nữ	19/01/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KT5	7.0	6.5	6.8	6.7	TB
29	Lê Thu	Ngân	Nữ	05/9/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KT4	7.0	7.0	6.3	6.7	TB
30	Chu Ngọc	Oanh	Nữ	5/11/2007	Đà Bắc - Hòa Bình	39KT5	7.0	7.0	6.5	6.8	TB
31	Hoàng Sỹ	Quân	Nam	16/11/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KT4	6.5	5.0	6.2	5.9	TB
32	Bùi Như	Quỳnh	Nữ	14/01/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KT5	7.0	7.0	6.9	7.0	Khá
33	Hà Thị Thanh	Thảo	Nữ	23/01/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KT4	6.5	6.0	6.6	6.4	TB
34	Nguyễn Thị	Thu	Nữ	23/06/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KT5	7.0	6.0	6.6	6.5	TB
35	Lê Thu	Thủy	Nữ	16/07/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KT4	7.0	6.0	6.4	6.4	TB
36	Lê Đình Minh	Trung	Nam	04/8/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KT5	6.5	6.0	6.7	6.4	TB
37	Tổng Đình	Tuấn	Nam	29/12/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KT4	6.5	6.0	6.9	6.5	TB
38	Lê Thị	Tuyết	Nữ	26/06/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KT5	7.5	6.0	6.8	6.7	TB
39	Phạm Đình	Văn	Nam	02/01/2007	Triệu Sơn - Thanh Hóa	39KT4	6.5	6.0	5.8	6.0	TB

4. Hướng dẫn du lịch (Khóa học 2022 - 2024, lớp liên kết đào tạo tại Trung tâm GDNN-GDTX huyện Triệu Sơn)

STT	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Lớp	Kết quả thi tốt nghiệp		Điểm TB	Điểm TN	Xếp loại TN
							LTCM	TH			
1	Lê Thị Quỳnh	Anh	Nữ	22/02/2007	Triệu sơn - Thanh Hóa	DL12	7.0	7.0	6.6	6.8	TB
2	Phạm Thị Ngọc	Anh	Nữ	13/08/2007	Triệu sơn - Thanh Hóa	DL12	6.5	7.0	6.3	6.6	TB
3	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	Nữ	31/12/2007	Triệu sơn - Thanh Hóa	DL12	8.0	8.0	6.6	7.3	Khá
4	Nguyễn Văn Hải	Đăng	Nam	17/12/2007	Triệu sơn - Thanh Hóa	DL12	5.0	8.0	6.7	6.9	TB
5	Lê Thị	Dung	Nữ	23/10/2007	Triệu sơn - Thanh Hóa	DL12	7.5	6.5	6.9	6.9	TB
6	Trịnh Duy	Duy	Nam	07/02/2007	Triệu sơn - Thanh Hóa	DL12	7.5	8.0	6.4	7.1	Khá

STT	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Quê quán	Lớp	Kết quả thi tốt nghiệp		Điểm TB	Điểm TN	Xếp loại TN
							LTCM	TH			
7	Trần Văn	Hải	Nam	21/07/2006	Triệu sơn - Thanh Hóa	DL12	6.5	6.0	5.9	6.0	TB
8	Trần Thị	Mai	Nữ	28/12/2007	Triệu sơn - Thanh Hóa	DL12	7.5	7.0	6.4	6.8	TB
9	Lại Thị	Ngoan	Nữ	22/05/2007	Triệu sơn - Thanh Hóa	DL12	7.0	7.0	6.7	6.9	TB
10	Nguyễn Văn	Nguyễn	Nam	15/10/2007	Triệu sơn - Thanh Hóa	DL12	6.5	6.0	6.3	6.2	TB
11	Đỗ Thị	Nhàn	Nữ	08/02/2007	Triệu sơn - Thanh Hóa	DL12	8.0	8.0	7.1	7.6	Khá
12	Nguyễn Yên	Nhi	Nữ	03/9/2007	Triệu sơn - Thanh Hóa	DL12	7.5	7.0	6.8	7.0	Khá
13	Nguyễn Thị	Phuong	Nữ	16/10/2007	Thịệu Hóa - Thanh Hóa	DL12	7.5	6.0	6.4	6.5	TB
14	Trần Văn	Son	Nam	14/12/2007	Triệu sơn - Thanh Hóa	DL12	6.0	7.0	5.7	6.2	TB
15	Nguyễn Chí	Thanh	Nam	16/08/2006	Triệu sơn - Thanh Hóa	DL12	7.0	5.0	5.8	5.7	TB
16	Nguyễn Thị	Thủy	Nữ	17/07/2007	Triệu sơn - Thanh Hóa	DL12	7.5	8.0	7.1	7.5	Khá
17	Lê Kim	Tinh	Nam	25/07/2007	Triệu sơn - Thanh Hóa	DL12	6.0	5.0	5.7	5.5	TB
18	Hà Thị Ngọc	Trâm	Nữ	31/08/2007	Triệu sơn - Thanh Hóa	DL12	7.0	7.0	6.7	6.9	TB
19	Lê Thị	Trang	Nữ	20/04/2007	Triệu sơn - Thanh Hóa	DL12	6.0	7.0	6.1	6.4	TB
20	Nguyễn Thị Thu	Trang	Nữ	14/10/2007	Triệu sơn - Thanh Hóa	DL12	5.5	7.0	6.4	6.5	TB
21	Lê Duy	Vinh	Nam	04/4/2007	Triệu sơn - Thanh Hóa	DL12	6.0	8.0	5.7	6.5	TB

Tổng hợp: Tổng số học sinh tốt nghiệp: 122 học sinh, trong đó:

- Loại Khá: 26 học sinh (21,3 %)

- Loại Trung bình: 96 học sinh (78,7 %)